TAND HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tư do - Hanh phúc

Bản án số:179/2017/HSST
Ngày: 15/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vinh

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Văn Tiến

2. Ông Tô Huy Bân

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Bà Ngô Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 159/2017/HSST ngày 09/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Trần Thế N - Sinh năm 1998

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc

Con ông Trần Thế V và bà Nguyễn Thị T

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 138 ngày 26/9/2017 TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 26 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Hiện giam, giữ tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh theo quyết định thi hành án số 137 ngày 17/11/2017 của Chánh án TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh - Có mặt

2. Hoàng Tiến Đ - Sinh ngày 23/10/1999

Nơi ĐKNKTT: Bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp

Bố: Không xác định

Mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1975

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/8/2017 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo tại ngoại - Có mặt

3. Phạm Văn M - Sinh năm 1991

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã T, TX T, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc

Con ông Phạm Văn Q và bà Phạm Thị L

Bị cáo có vợ là Phạm Thị N, sinh năm 1995, có 02 con. Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại - Có mặt

Những người bị hại:

1. Người bị hại do hai bị cáo Trần Thế N và Hoàng Tiến Đ gây thương tích: Anh Nguyễn Duy H - Sinh năm 1992 - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Â, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

2. Người bị hại do bị cáo Phạm Văn M gây thương tích: Hoàng Tiến Đ - Sinh ngày 23/10/1999 - Có mặt

Nơi ĐKNKTT: Bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân Q - Sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/05/2017 anh Ngô Văn M điều khiển xe mô tô BKS 99B1-12760 chở anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1992, trú tại thôn Â, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Ninh và bị cáo Phạm Văn M; Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô BKS 99Z1-5401 chở Nguyễn Văn P. Hai xe đi từ đi từ thị trấn C theo đường tỉnh lộ 295 để về nhà ở Từ Sơn, Bắc Ninh. Xe của M đi trước, cách xe của L khoảng 100m. Lúc này, nhóm của M gặp bị cáo Hoàng Tiến Đ điều khiển xe mô tô BKS 16F3 - 7107 và bị cáo Trần Thế N điều khiển xe mô tô BKS 99D1–28491 cũng đang đi trên đoạn đường này. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 295 thuộc địa phận thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh thì xe mô tô của Đ đi bị tắt máy. Đ đỗ xe lại. Khi đó, M nghĩ nhóm Đ dừng xe lại để chặn đánh nên cùng H nhảy ra khỏi xe mô tô, còn M lao xe mô tô về phía Đ để bỏ chạy nhưng

Đ tránh được. M xuống xe nhặt 01 cành cây khô dài khoảng hơn 01m, cong, có nhiều nhánh nhỏ ở rìa đường. N thấy nhóm M nhảy xuống khỏi xe mô tô thì N lấy 01 thanh kim loại dài 1,25m, hình hộp chữ nhật cạnh (3 x 6)cm ở rìa đường nhưng do trên thanh kim loại có gắn phần kim loại khác nên bị tuột khỏi tay N rơi ra đường. N lấy tiếp 01 thanh kim loại dài 1,77m, hình hộp vuông cạnh 04cm ở rìa đường và cầm ở tay phải. Đ cầm thanh kim loại dài 1,25m mà N làm rơi và cầm ở tay. Đ cầm thanh kim loại, M cầm cành cây khô đánh nhau thì cành cây M cầm bị gẫy. Sau đó, M chạy ra rìa đường 295 lấy 01 tấm ván bằng gỗ ép dài khoảng hơn 01m rộng khoảng 10cm, dầy khoảng 02cm cầm bằng hai tay chạy về phía Đ đánh 01 nhát trúng vào trán bên trái của Đ làm rách da rồi bỏ chạy. Đ định đuổi theo thì nghe thấy tiếng ‘‘roành’’ nên quay lại vị trí dựng xe thấy xe của Đ bị H đạp đổ. Đ liền xông vào ôm và giằng co với H. Khi đó, L chạy đến dùng tay đấm vào má phải và cổ của Đ. Lúc này, N nhìn thấy Đ bị đánh nên cầm thanh kim loại chạy đến chỗ Đ thì L, P, H bỏ chạy. Đ cầm thanh kim loại dài 1,25m và Nam cầm thanh kim loại dài 1,77m đuổi theo H đến đoạn ngã 3 đường tỉnh lộ 295 có đường vào Cụm công nghiệp đa nghề Đ để đánh H (khi đuổi theo H thì Đ chạy trước, N chạy sau). Khi Đ đuổi theo đến gần H thì dùng tay phải túm áo H nhưng trượt nên bị ngã ra đường. Đ bảo N ‘‘Giữ nó lại không chạy mất’’. N nghe thấy vậy nên tiếp tục đuổi theo H. Khi đuổi cách H khoảng 1m thì N đưa thanh kim loại lên cao vụt từ trên xuống dưới 01 phát trúng vào phía sau đầu và vai của anh H làm anh H ngã ra đường. Sau đó, anh H đứng dậy được tiếp tục bỏ chạy. Lúc này, Đ nhìn thấy Nam vụt được trúng vào anh H và anh H tiếp tục bỏ chạy nên Đ chạy đến túm áo kéo anh H vào rìa đường và giữ anh H để N cầm thanh kim loại vụt liên tiếp 02 phát vào chân của H. Được mọi người can ngăn giằng được thanh kim loại N cầm nên N không đánh H nữa.

Anh H và Đ bị thương được N đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh khâu vết thương và cùng xuất viện ngay trong đêm ngày 25/5/2017. Đến ngày 30/5/2017 thì anh H đến Bệnh viện đa khoa thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tiếp tục điều trị đến ngày 02/6/2017 thì xuất viện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 08/6/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xác nhận thương tích của H khi nhập viện như sau: Đầu vùng chẩm sau có 01 vết thương rách da KT 10cm sâu sát xương, chảy máu, bờ gọn. Vai trái ấn đau chói. XQ: vỡ mỏm quạ xương bả vai trái.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 01/8/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong xác nhận thương tích của Đ khi nhập viện như sau: Vùng trán bên trái có 01 vết thương rách da KT (04 x 0,5)cm, bờ nham nhở chảy máu.

Ngay sau khi sự việc xảy ra Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong nhận được tin báo đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ 02 thanh kim loại mà Đ và N sử dụng đánh nhau.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 84/TgT ngày 06/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận về tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy H như sau:

Sẹo đầu vùng đỉnh sau trên thái dương phải dài 04cm, rộng 0,2cm; sẹo mờ khớp vai trái KT (02 x 0,2)cm. Áp dụng chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần I. Sẹo vết thương phần mềm. Mục 1, số lượng sẹo ít = 3%.

XQ hình ảnh gẫy mỏm quạ xương bả vai trái. Hạn chế vận động khớp vai trái. Áp dụng chương 8, tổn thương cơ thể do tổn thương hệ xương Cơ – xương – khớp. Phần V. Xương đòn và xườn bả vai. Mục 5.2, gãy, vỡ ở ngành ngang = 13%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động ngoại lực bởi vật cứng.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Duy H tại thời điểm giám định = 16%.

Tại bản giám định pháp y số 114/TgT ngày 21/8/2017 về thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận tổn thương cơ thể của Hoàng Tiến Đ như sau: Sẹo vùng trán dài 03cm, rộng 0,2cm, mầu hồng nhạt, phẳng với mặt da. Áp dụng chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần I. Sẹo vết thương phần mềm. Mục 1, số lượng sẹo ít = 2%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động ngoại lực bởi vật cứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Hoàng Tiến Đ tại thời điểm giám định là 2%.

Anh Nguyễn Duy H và Hoàng Tiến Đ đều yêu cầu Cơ quan điều tra xử lý đối tượng đánh mình gây thương tích.

Sau khi đánh anh H gây thương tích, Hoàng Tiến Đ đã bồi thường cho anh H 15.000.000đ, Trần Thế N bồi thường cho anh H 2.000.000đ. Còn Phạm Văn M cũng đã bồi thường cho Hoàng Tiến Đ 15.000.000đ. Đ và anh H đã nhận tiền thường bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời đề nghị xử lý các đối tượng đã gây thương tích theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 153/CTr-VKS ngày 07/11/2017 của VKSND huyện Yên Phong đã truy tố các bị cáo Trần Thế N, Hoàng Tiến Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 BLHS. Truy tố Phạm Văn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện VKS công bố bản luận tội; Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội, nhân thân của từng bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với mỗi bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố ba bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về Điều luật và hình phạt đề nghị:

Các bị cáo Trần Thế N, Hoàng Tiến Đ đề nghị: Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS ;Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 BLHS, khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015. Bị cáo N áp dụng thêm Điều 51 BLHS; Bị cáo Đ áp dụng thêm Điều 69, 74 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 16 đến 20 tháng tù. Bị cáo N từ 26 đến 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 138 ngày 26/9/2017 của TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt

bị cáo 26 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 52 đến 56 tháng tù.

Bị cáo Phạm Văn M: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo M từ 6 đến 8 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xét. Do người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 thanh sắt và mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của VKS truy tố và tóm tắt ở phần trên. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của VKS đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Không có bị cáo nào có ý kiến tranh luận với nội dung bản luận tội của VKS. Tại lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại - Hoàng Tiến Đ không có ý kiến gì; Anh Nguyễn Duy H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong giai đoạn điều tra anh H đã được bị cáo N, Đ bồi thường dân sự (bị cáo Đ bồi thường 15.000.000đ, bị cáo N bồi thường 2.000.000đ), anh H đã chấp nhận số tiền bồi thường, anh không yêu cầu gì khác. Về hình phạt anh đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Ông Nguyễn Xuân Q: Không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với hai thanh sắt mà các bị cáo lấy làm hung khí gây thương tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người bị hại. Xét thấy: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp lời khai của người bị hại, những người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ và lời khai trước đây của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 25/5/2017, tại đường tỉnh lộ 295, thuộc địa phận thôn P, xã Đ, huyện Y, Phong, tỉnh Bắc Ninh, nhóm thanh niên gồm Hoàng Tiến Đ, Trần Thế N và nhóm thanh niên gồm Nguyễn Duy H, Phạm Văn M, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P, Ngô Văn M có xô sát đánh nhau. Phạm Văn M đã nhặt tấm ván bằng gỗ ép dài khoảng hơn 01m rộng khoảng 10cm, dầy khoảng 02cm làm hung khí cầm bằng hai tay vụt 01 phát trúng vào đầu bên trái của Hoàng Tiến Đ làm Đảng bị thương, tỷ lệ thương tật 2%. Trần Thế N nhặt thanh kim dài 1,77m, hình hộp vuông cạnh 04cm, Hoàng Tiến Đ nhặt thanh kim loại dài 1,25m, hình hộp chữ nhật cạnh (03 x 06)cm làm hung khí đuổi theo anh H để đánh. Khi đuổi gần đến chỗ anh H thì Đ định túm áo kéo anh H lại nhưng trượt nên bị ngã ra đường. Đ bảo N: Giữ nó lại không chạy mất, nên Nam chạy đuổi theo dùng thanh kim loại vụt 01 phát trúng phía sau đầu và vai bên trái của anh H làm anh H bị ngã rồi đứng dậy tiếp tục chạy. Đ lúc này chạy đến chỗ anh H túm áo kéo

vào rìa đường và giữ để N dùng thanh kim loại vụt nhiều phát trúng vào chân làm anh Hùng bị thương, tỷ lệ thương tật là 16%.

Hành vi của các bị cáo Trần Thế N và Hoàng Tiến Đ đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", thuộc trường hợp: Cố ý gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30%, nhưng dùng hung khí nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999; Có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm. Tuy nhiên, do có sự thay đổi chính sách hình sự của Nhà nước, quy định theo hướng có lợi cho bị cáo. Cụ thể tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015, có mức hình phạt từ hai năm đến năm năm tù. Do vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng cho hai bị cáo được hưởng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Phạm Văn M đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", thuộc trường hợp: Cố ý gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ thương tật dưới 11% nhưng thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS.

Xét cáo trạng, lời trình bày luận tội của vị đại diện VKS tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Xét nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thì thấy: Do nhận thức và cho rằng nhóm bên kia đánh mình nên Hoàng Tiến Đ, Trần Thế N và nhóm thanh niên gồm Nguyễn Duy H, Phạm Văn M, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P, Ngô Văn M đã xô sát đánh nhau. Khi đánh nhau, các bị cáo đã nhặt hung khí có sẵn tại hiện trường gây thương tích cho nhau. Hậu quả, bị cáo N, Đ gây tổn thương cơ thể cho anh H với tỷ lệ thương tật 16%. Bị cáo N là người trực tiếp đánh, bị cáo Đ là người giữ để bị cáo N gây thương tích. Xác định vai trò của bị cáo N cao hơn bị cáo Đ. Bị cáo M gây tổn thương cơ thể cho bị cáo Đ với tỷ lệ thương tật 2% sức khỏe. Tính đến ngày phạm tội, bị cáo N đang chấp hành bản án số 138 ngày 26/9/2017 TAND huyện Yên Phong, Bắc Ninh xử phạt bị cáo 26 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; Bị cáo Đ bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội "Gây rối trật tự công cộng" xảy ra vào ngày 30/8/2017. Mặc dù không bị coi là có tiền án, tiền sự, nhưng đánh giá hai bị cáo có nhân thân không tốt. Đối với bị cáo M có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi này còn gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân nơi xảy ra tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, cả ba bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Người bị hại chấp nhận, không ai yêu cầu gì khác. Bị cáo Mùi lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1, Điều 46 BLHS. HĐXX xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho mỗi bị cáo tương ứng với các tình tiết mà mỗi bị cáo được hưởng.

Từ phân tích và nhận định trên HĐXX xét thấy cần xử phạt mỗi bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã gây ra. Cách ly hai bị cáo Trần Thế N và Hoàng Tiến Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội. Đối với bị cáo M, do bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt lại được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS, nên cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống biết tôn trọng pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có Nguyễn Văn L là người đã dùng tay đấm Hoàng Tiến Đ. Tuy nhiên, khi L đánh Đảng thì L không bàn bạc trước với M về việc gây thương tích cho Đ và cũng không nhìn thấy Mùi dùng tấm ván bằng gỗ ép đánh Đ làm Đ bị thương. Vì vậy, Cơ quan Công an huyện Yên Phong đã xử phạt hành chính đối với L về hành vi: "Đánh nhau" bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với Trần Thế N khai bị đánh vào đầu và có đến Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong chiếu chụp nhưng không bị thương tích gì. Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong không có căn cứ để cấp giấy chứng nhận thương tích đối với Trần Thế Nam, hơn nữa N cũng không biết ai đã đánh N và không có yêu cầu gì về việc xử lý nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với tấm ván bằng gỗ ép và cành cây khô mà M sử dụng đánh nhau nhưng đã để lại khu vực đường đó. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện và thu giữ được 02 vật này, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được.

Đối với 02 thanh kim loại thu giữ được là của gia đình ông Nguyễn Xuân Q, sinh 1969, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để ở rìa đường. Ông Q không có đề nghị gì đối với 02 thanh kim loại này.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99D1-28491 là tài sản hợp pháp của anh Trần Thế Bắc sinh ngày 19/11/2001 ở thôn T, xã T, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (là em ruột của N); Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16F3-7107 là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại làng V, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Anh B và anh Đ không biết N, Đ đi xe mô tô đi đánh nhau gây thương tích cho người khác. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã trả lại cho anh B và anh Đ 02 chiếc xe mô tô này là phù hợp pháp luật.

Đối với hai chiếc xe mô tô BKS 99Z1- 5401 và 99B1-12760 mà M và L sử dụng tối ngày 25/5/2017 không nhằm mục đích đi đánh nhau nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong không tiến hành thu giữ 02 chiếc xe mô tô này để xử lý là phù hợp pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 02 thanh kim loại hai bị cáo Đ, N dùng làm hung khí gây thương tích cho anh H xác định là của ông Nguyễn Xuân Q. Ông Q không đề nghị xin lại nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Mẫu máu giám định còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Thế N, Hoàng Tiến Đ và Phạm Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Điều 33 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; Bị cáo Đảng áp dụng thêm Điều 69, 74 BLHS; Bị cáo Nam áp dụng thêm Điều 51 BLHS;

Xử phạt:

1. Trần Thế N 26 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 138 ngày 26/9/2017 TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 26 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 52 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2017.

2. Hoàng Tiến Đ 19 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 BLHS.

Xử phạt: Phạm Văn M 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã P, TX T, tỉnh Bắc Ninh nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 thanh kim loại, 01 thanh dài 177cm, 01 thanh dài 125cm và mẫu giám định còn lại sau giám định. (toàn bộ vật chứng đã được giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong vào ngày 10/11/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện
- Thi hành án
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

bộ vật chứng đã được giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong vào ngày 10/11/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**